

Số: 109 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 22 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO
Việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống thiên tai

Thực hiện Công văn số 607/SNN&PTNT-ĐĐ ngày 28/02/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo đánh giá việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống thiên tai. Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn báo cáo việc thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành với một số nội dung sau:

I. Đánh giá nội dung thực hiện quy định của pháp luật về PCTT từ 5/2014 đến nay.

1. Về xây dựng tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch PCTT, phương án ứng phó thiên tai và triển khai đến cơ quan tổ chức, nhân dân kịp thời:

- Năm 2014 quán triệt việc thực hiện PCTT, Nghị định 66 về thi hành Luật PCTT, kiện toàn BCH phòng, chống thiên tai kịp thời và theo quy định tại Nghị định 66.

- Năm 2015 xây dựng và ban hành kế hoạch PCTT cấp huyện, xã giai đoạn 2015 -2020, xây dựng các kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai với các tình huống cơ bản, cấp độ rủi ro có thể xảy ra.

- Năm 2015 xây dựng và ban hành kế hoạch PCTT cấp huyện và cấp xã theo quy định của Luật PCTT 5 năm 2015- 2020; hàng năm xây dựng các kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai với các tình huống cơ bản, cấp độ rủi ro có thể xảy ra được cập nhật điều chỉnh bổ xung gắn với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Về kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống cơ quan nhà nước về PCTT: Hàng năm cấp huyện và cấp xã đều rà soát kiện toàn, nâng cao năng lực BCH PCTT của địa phương về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị đều được quan tâm bổ sung hoàn thiện.

3. Công tác xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai được quan tâm rà soát, bổ sung: Gồm các vùng nguy cơ ngập lụt phía sông, phía đồng, vùng nguy cơ sạt lở. Vùng ven sông, ven núi, vùng nguy cơ nhiễm mặn, hạn hán, vùng có nguy cơ ảnh hưởng bão, siêu bão, nước biển dâng, song thần,...

4. Công tác quản lý, phân bổ sử dụng nguồn tài chính cho PCTT (nguồn ngân sách nhà nước cấp huyện, xã dành cho PCTT hàng năm, thu quỹ PCTT, nguồn đóng góp của các tổ chức nếu có).

- Xây dựng công trình PCTT: (2014 -2018);

+ Nguồn Trung ương đề tả sông Lèn cấp III : 9.3 tỷ; Đề cấp 4, đề biển, cây chắn sóng: 110 tỷ;

+ Nguồn tỉnh đề cấp 4: 5 tỷ;

+ Nguồn huyện, xã: Ngân sách nhà nước cho phòng chống thiên tai ở địa phương hàng năm từ năm 2014-2018: Năm 2014: 210.000.000 (đồng); Năm 2015: 220.000.000 (đồng); Năm 2016: 649.000.000 (đồng); Năm 2017: 660.000.000 (đồng); Năm 2018: 300.000.000 (đồng)

- Quỹ phòng, chống thiên tai: việc thu quỹ, quản lý, sử dụng quỹ Phòng, chống thiên tai.

+ Năm 2016: Tổng thu: 1.070.871.600 đồng; Tổng nộp về quỹ phòng chống thiên tai tỉnh: 1.070.871.600 đồng

+ Năm 2017: Tổng thu: 1.065.937.796 đồng; Tổng nộp về quỹ phòng chống thiên tai tỉnh: 1.065.937.796 đồng

+ Năm 2018: Tổng thu: 329.499.200 đồng; Tổng nộp về quỹ phòng chống thiên tai tỉnh: 329.499.200 đồng

5. Công tác chỉ huy, ứng phó thiên tai, TKCN trong ứng phó thiên tai, phối hợp với các lực lượng chức năng trong PCTT kịp thời, hiệu quả: Lực lượng quân đội, Công an, biên phòng, các lực lượng xung kích đoàn thể trên địa bàn....

6. Thực hiện chính sách hỗ trợ, khắc phục thiệt hại sau thiên tai, điều tra thống kê chính xác, kịp thời đề xuất phương án cứu trợ nhân dân vùng thiên tai đúng chế độ, chính sách:

- Năm 2015: Ngân sách Huyện: Kè mái và nắn dòng kênh Hung Long đoạn hạ lưu cầu Yên Hải, khắc phục sạt lở do mưa lũ gây ra năm 2015: 1.094,3 triệu đồng.

- Năm 2016: Ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện: Hỗ trợ cho các đơn vị, địa phương để khắc phục thiệt hại do rét đậm, rét hại gây ra đối với vật nuôi và sản xuất lúa trong vụ Xuân năm 2016: 4.134,2 triệu đồng

- Năm 2017:

+ Ngân sách tỉnh: Khắc phục sửa chữa đê hữu sông Hoạt đoạn K30+840 đến K33+840m xã Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa do mưa lũ gây ra trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa từ ngày 09-12/10/2017: 2.992 triệu đồng.

+ Hỗ trợ từ Ngân sách dự phòng Trung ương và Ngân sách Tỉnh: 7.619,5 triệu đồng, hỗ trợ khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra đối với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa từ ngày 09-12/10/2017 theo quyết định số 4798/QĐ-UBND ngày 12/12/2017.

+ Chi từ ngân sách địa phương: 1.100 triệu đồng, hỗ trợ vật tư, kinh phí đắp đê chống sạt lở thân đê tại Làng Chiến Thắng xã Ba Đình.

+ Hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân: 50 triệu đồng, từ nguồn công ty HTM hỗ trợ 50 xuất quà, mỗi xuất 1 triệu đồng (50 xuất quà + tiền).

+ Các nguồn kinh phí hợp pháp khác: 1.100 triệu đồng, từ nguồn MTTQ huyện kêu gọi ủng hộ hỗ trợ các địa phương bị thiệt hại nặng.

- Năm 2018: Hỗ trợ từ Ngân sách địa phương và nguồn CTMT của Tỉnh: 191,4 triệu đồng, hỗ trợ khắc phục thiệt hại do mưa lũ, bão số 3 từ ngày 13-

22/17/2018 và bão số 4 từ ngày 18-18/8/2018 gây ra đối với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

7. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PCTT: Không có khiếu nại, tố cáo lớn trên địa bàn từ năm 2014-2018 đã thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý các vi phạm về công trình đê điều, công trình PCTT: Đê Tả sông Lèn: Phát hiện 5 vụ, xử lý được 4 vụ; Đê cấp 4: Phát hiện 35 vụ, xử lý được 33 vụ; Các vi phạm chủ yếu chòi canh, ao ở phạm vi bảo vệ đê điều; đào ao, xe quá tải, bờ bao ở bãi sông.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

1. Tồn tại, hạn chế.

- Quy hoạch phòng, chống lũ tỉnh Thanh Hóa mới được Tỉnh phê duyệt tháng 12/2017 chưa cấm được mốc hành lang bảo vệ đê, mốc khoanh vùng dân được phép tồn tại ở bãi sông chưa có, quy hoạch chưa cụ thể chi tiết với các tuyến sông có đê cấp 4, hiện nay dân cư ở bãi sông có đê cấp 4 rất nhiều không có mốc giới quy hoạch nên việc quản lý rất khó khăn, việc điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế xã hội theo quy hoạch phòng, chống lũ còn chậm, chưa ban hành được quy chế phối hợp, trách nhiệm của các phòng chức năng, cán bộ công chức địa bàn các xã, người đứng đầu trong quản lý và xử lý các vi phạm đê điều theo chỉ thị 447 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác xử lý vi phạm tại các bãi tập kết kinh doanh cát chưa kiên quyết, vi phạm, tái phạm còn xảy ra, một số dự án nuôi trồng thủy sản, làm nhà, đắp bờ bao ở bãi sông không có giấy phép, không phù hợp quy hoạch phòng, chống lũ, Luật PCTT, chưa được quan tâm, hướng dẫn, xử lý kịp thời và hiệu quả đúng theo quy định của pháp luật

2. Nguyên nhân.

Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật còn hạn chế, kiến thức pháp luật, phòng chống thiên tai của người dân và một bộ phận cán bộ viên chức chưa sâu, chưa ngang tầm nhiệm vụ yêu cầu hiện nay, chế tài quy định trách nhiệm cho cá nhân và tổ chức trong việc xử lý các vi phạm chưa đủ mạnh, xử lý chưa kiên quyết kịp thời.

III. Đề xuất giải pháp và kiến nghị.

1. Giải pháp.

- Nhóm giải pháp về thể chế, chính sách:

+ Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các vấn đề còn bất cập chưa đồng bộ giữa Luật đê điều, Luật PCTT, Luật Thủy lợi và Luật quy hoạch.

+ Rà soát bổ sung, ban hành quy hoạch phòng, chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch thủy lợi sát thực tiễn, quan tâm cụ thể chi tiết hơn đối với các tuyến sông con có đê cấp 4.

- Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện, tăng cường chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCTT, xây dựng các phương án ứng phó, xây dựng các

quy chế phối hợp giữa các bộ phận đơn vị liên quan, các phụ lục biểu bảng để xây dựng phương án PCTT thống nhất từ cơ sở đến Trung ương.

- Nhóm giải pháp về nguồn lực tiếp tục tăng cường trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ PCTT, tăng cường nguồn kinh phí để đầu tư, tu bổ, xây dựng công trình phòng, chống thiên tai giai đoạn 2020 đến 2025.

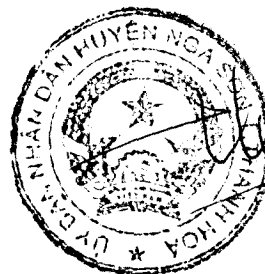
2. Kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, Bộ nông nghiệp.

Sau 5 năm thực hiện Luật PCTT đã đi vào cuộc sống, nhiều văn bản hướng dẫn được ban hành đã góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai. Tuy nhiên, còn những tồn tại: Nguồn lực cơ sở vật chất trong công tác PCTT cấp huyện và cấp xã còn hạn chế. Trang thiết bị tại các văn phòng PCTT chưa được đảm bảo, nguồn kinh phí cho việc tu sửa, xây dựng các công trình PCTT đê điều, hồ đập, trạm bơm, thông tin... Các vị trí xung yếu còn rất nhiều nhưng chưa có kinh phí để xây dựng, công tác quản lý, xử lý vi phạm còn hạn chế, chế tài xử lý vi phạm chưa đủ mạnh, cần quy định trách nhiệm cá nhân, tập thể cụ thể hơn nữa trong thực hiện pháp luật về PCTT.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thịnh Văn Huyền